

BIÊN BẢN GIẢI TRÌNH
V/v tăng LNST quý 1/2019 trên 10%

KÍNH GỬI: Ủy ban chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh xin giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế Quý 1 của năm này tăng 14,75 % so với quý 1 năm 2018 như sau:

CHỈ TIÊU	Quý I		Tỷ lệ tăng, giảm	yếu tố giảm hiệu quả	Yếu tố tăng hiệu quả
	Năm này	Năm trước			
thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	240,147,474,448	211,757,533,125	113.41		28,389,941,323
chi phí giảm trừ doanh thu		3,717,683,205			3,717,683,205
thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	240,147,474,448	208,039,849,920	115.43		
chi phí bán hàng	218,905,512,402	188,137,875,797	116.35	30,767,636,605	
chi phí quản lý doanh nghiệp	21,241,962,046	19,901,974,123	106.73		
lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	173,741,823	140,693,628	123.33	648,096,437	
chi phí tài chính	3,425,984,381	2,777,887,944	122.74		
đó: Chi phí lãi vay	3,409,322,565	2,777,615,144	99.06		
lợi nhuận khác	5,020,940,939	5,068,744,097	87.71		47,803,158
chi phí khác	3,491,783,433	3,981,233,416	115.36		489,449,983
lợi nhuận khác(40=31-32)	9,476,995,116	8,214,802,294			
lãi lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	158,438,393	42,879,049			115,559,344
lợi nhuận kế toán trước thuế	143,633,570	12,175,676	1,179.68	131,457,894	
chi thuế TNDN hiện hành	14,804,823	30,703,373	48.22		
chi thuế TNDN hoãn lại	9,491,799,939	8,245,505,667	115.11		
lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1,934,872,388	1,659,930,599	116.56		
lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7,556,927,551	6,585,575,068	114.75		
Chênh lệch				31,547,190,936	32,793,485,208 (1,246,294,272)

LNST quý 1 năm nay tăng 14,75 % so với quý 1 năm trước chủ yếu do Tăng doanh thu và giảm chi phí bán hàng.

Vinh, ngày 16 tháng 04 năm 2019



Lê Xuân Thọ